

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng.

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Viết Nguyên
2. Bà Hoàng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LĐV** - Sinh ngày: 10/5/1990 tại xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Phúc Trí, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đình Phú (đã chết), con bà Nguyễn Thị Quyên, sinh năm 1950; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 6; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: không;

Tiền án: 04 tiền án.

- Ngày 04/3/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

- Ngày 27/10/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 18 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tổng hợp với 15 tháng án treo của bản án trước, buộc Bị cáo **LĐV** phải chấp hành hình phạt chung là 33 tháng tù;

- Ngày 29/10/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 28/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, được ra tù ngày 13/10/2018.

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thanh Hóa từ ngày 10/5/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Những người bị hại:*

+ Bà ĐTP, sinh năm 1956

Trú tại: Thôn Xuân Trường, xã Yên Tâm, Yên Định, Thanh Hóa.

+ Anh LĐN, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn Phúc Trí, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

- *Những người làm chứng:*

+ Anh NVC, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Cao Khánh, xã Cao Thịnh, Ngọc Lặc, Thanh Hóa.

+ Anh Trịnh Văn Lai, sinh năm 1971

Trú tại: Thôn Xuân Trường, xã Yên Tâm, Yên Định, Thanh Hóa.

+ Bà Lê Thị Tuyết, sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn Phúc Trí, xã Yên Lâm, Yên Định, Thanh Hóa.

Tại phiên tòa vắng mặt tất cả người bị hại và người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 29/3/2019 NVC, sinh năm 1993, trú tại thôn Cao Khánh, xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa đến nhà bị cáo LĐV rủ Bị cáo LĐV đi trộm cắp tài sản, Bị cáo LĐV đồng ý. NVC điều khiển xe mô tô Dream, BKS 36M7- 0517 màu nâu chở Bị cáo LĐV sang xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến khu vực làng Giếng, thôn Cao Thắng, xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc, NVC và Bị cáo LĐV phát hiện một con gà mái lông vàng khoảng 02 kg đang chạy ngoài đường, bị cáo LĐV bảo NVC dừng xe lại rồi nhảy xuống vô bắt con gà trên. Sau khi bắt được Bị cáo LĐV đưa cho NVC giữ, NVC bỏ con gà vào trong người, mặc áo chống nắng ra bên ngoài rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Bị cáo LĐV đến địa bàn xã Yên Tâm, huyện Yên Định để tìm tài sản trộm cắp. Khi NVC và Bị cáo LĐV đi đến gần nhà bà ĐTP ở thôn Xuân Trường, xã Yên Tâm thì nghe thấy tiếng gia cầm kêu. NVC dừng xe lại, ngồi trên xe chờ, còn Bị cáo LĐV xuống xe nhảy qua bờ tường rào, đột nhập vào bên trong khu vực nuôi nhốt gia cầm của nhà bà ĐTP, vô bắt một con ngan trống màu trắng nhưng không bắt được, Bị cáo LĐV tiếp tục lừa bắt con ngan trên nhưng bị bà ĐTP phát hiện, hô hoán mọi người bắt trộm. Bị cáo LĐV bỏ chạy thì bị anh Trịnh Văn Lai (hàng xóm của bà ĐTP) và một số người dân đuổi theo bắt được giao cho Công an xã Yên Tâm xử lý.

Qua xác minh về nhân thân LĐV cho thấy, bị cáo LĐV là đối tượng đang có 04 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xét xử vào các năm 2010, 2015 và 2016, nên Công an xã Yên Tâm không xử lý hành chính đối với LĐV mà báo cáo lên công an huyện Yên Định để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với NVC, khi nghe bà ĐTP hô hoán bắt trộm, NVC đã điều khiển xe bỏ chạy, trên đường bỏ chạy NVC đã làm rơi mất con gà mà NVC và Bị cáo LĐV đã trộm được ở làng Giếng, xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc, công an không truy tìm được.

Sau khi làm rõ sự việc LĐV được cho tại ngoại, nhưng đến ngày 16/4/2019, bị cáo LĐV lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thôn Phúc Trí, xã Yên Lâm, huyện Yên Định. Cụ thể: Sáng ngày 16/4/2019, bị cáo LĐV đi bộ đến nhà anh Lê Đình Thọ, sinh năm 1972 ở cùng thôn chơi. Khi đi đến nhà anh Thọ, Bị cáo LĐV quan sát thấy ở góc sân có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu trắng đen bạc, BKS: 36B6- 352.51, xe không có chìa khóa. Quan sát bên trong buồng, Bị cáo LĐV thấy anh LĐN (con anh Thọ) đang nằm ngủ, ở đầu giường anh LĐN đang nằm có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J1, màu trắng đang sạc pin; trên cửa sổ buồng có 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Harel màu trắng và chìa khóa xe mô tô. Thấy vậy, LĐV liền nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, Bị cáo LĐV liền lấy chiếc điện thoại Samsung Galaxy J1 bỏ vào túi quần, sau đó quay ra cửa sổ lấy chiếc đồng hồ và chìa khóa rồi đi ra ngoài sân, dùng chiếc chìa khóa mở ổ khóa điện của xe mô tô, điều khiển xe chạy ra đường, rồi đi thẳng sang huyện Ngọc Lặc, đến một cửa hàng điện thoại bị cáo không quen biết, bán chiếc điện thoại và chiếc đồng hồ vừa trộm cắp được 500.000 đồng. Sau đó bị cáo điều khiển chiếc xe mô tô đến khu vực ngã ba Lam Sơn, huyện Ngọc Lặc dựng xe bên lề đường. Cùng lúc này anh LĐN và anh Trần Ngọc Công trên đường đi tìm Bị cáo LĐV để lấy lại các tài sản mà Bị cáo LĐV đã trộm cắp của anh LĐN cũng đi đến và nhìn thấy, Bị cáo LĐV liền điều khiển xe mô tô bỏ chạy được 100m thì anh LĐN và anh Công chặn được xe, Bị cáo LĐV liền bỏ xe lại để chạy, anh LĐN và anh Công không đuổi theo mà đưa chiếc xe mô tô mà Bị cáo LĐV trộm cắp của gia đình anh LĐN về nhà cất giữ.

Theo kết quả định giá tài sản thì: Tại thời điểm bị trộm cắp, con ngan trống màu trắng, có trọng lượng 4,5 kg của gia đình bà ĐTP có giá 247.000đ; Các tài sản mà bị cáo LĐV trộm cắp của anh LĐN có giá trị cụ thể: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu trắng đen bạc BKS: 36B6- 35251 có giá 14.000.000đ, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J1 màu trắng có giá 500.000đ, chiếc đồng hồ nhãn hiệu Harel màu trắng có giá 300.000đ.

Đối với hành vi của NVC và LĐV trộm cắp 01 con gà mái ở khu vực làng Giếng, xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc vào sáng ngày 29/3/2019, sau khi xem xét không thuộc thẩm quyền, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định đã chuyển toàn bộ tài liệu liên quan cho Công an huyện Ngọc Lặc tiến hành điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo LĐV đã thành khẩn khai nhận toàn bộ các hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream BKS 36M7- 0517 mà NVC dùng để chở LĐV đi trộm cắp tài sản ngày 29/3/2019 là của anh Nguyễn Văn Mạnh, sinh năm 1997, trú tại thôn Cao Khánh, xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc cho NVC mượn để đi, anh Mạnh không biết NVC mượn xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, nên không thu giữ.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSYĐ ngày 02/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố bị cáo LĐV về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 15, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị xử phạt bị cáo LĐV từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (10/5/2019).

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo LĐV phải bồi thường cho anh LĐN trị giá chiếc điện thoại và chiếc đồng hồ với tổng số tiền 800.000đ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép nhựa màu đen của bị cáo, không còn giá trị sử dụng, hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo LĐV khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo LĐV đã thừa nhận thực hiện 02 lần hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Lần thứ nhất vào sáng ngày 29/3/2019, bị cáo cùng NVC trộm cắp 01 con ngan trống màu trắng, trị giá 247.000đ của gia đình bà ĐTP tại thôn Xuân Trường, xã Yên Tâm, huyện Yên Định. Lần thứ hai ngày 16/4/2019, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo LĐV tiếp tục thực hiện trộm cắp các tài sản của anh LĐN ở xã Yên Lâm, huyện Yên Định gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J1, màu trắng trị giá 500.000đ, 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Harel màu trắng trị giá 300.000đ và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu trắng đen bạc BKS: 36B6- 35251 trị giá

14.000.000đ. Tổng trị giá các tài sản mà bị cáo LĐV chiếm đoạt được trong các lần trộm cắp trên là 15.047.000đ. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo LĐV đã có 04 tiền án về các tội chiếm đoạt tài sản, trong đó có 02 lần bị Tòa án xử về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện tội phạm, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm của tội Trộm cắp tài sản. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo LĐV phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong vụ án này còn có NVC là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với LĐV vào sáng ngày 29/3/2019, nhưng giá trị tài sản của lần trộm cắp này dưới 2.000.000đ, bản thân NVC chưa có lần nào bị xử lý hình sự hoặc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, nên cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với NVC mà chỉ xử lý vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này, bị cáo LĐV đã có 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội từ 02 lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và hình phạt:

Trong vụ án này, bị cáo LĐV là người đã có nhiều tiền án về hành vi chiếm đoạt, trong đó có 02 lần bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không thấy đó là bài học để tu chí làm ăn, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, mà tiếp tục thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản, hành vi sau thực hiện táo bạo hơn hành vi trước, thể hiện khả năng tự cải tạo, giáo dục bản thân của bị cáo không cao, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để có điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân tốt, đồng thời giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với hành vi trộm cắp 01 con ngan của gia đình bà ĐTP là hành vi cố ý của bị cáo LĐV, việc bị cáo chưa thực sự chiếm đoạt được là do bà ĐTP và hàng xóm phát hiện ngăn cản, nằm ngoài ý chí chủ quan của bị cáo. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản về hành vi này, nhưng khi quyết định hình phạt bị cáo được áp dụng các quy định đối với người phạm tội chưa đạt

theo quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo đối với hành vi phạm tội thực hiện ngày 29/3/2019.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà ĐTP không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không xem xét.

Đối với yêu cầu của anh LĐN yêu cầu bị cáo LĐV phải bồi thường cho anh giá trị chiếc điện thoại Samsung và chiếc đồng hồ không truy tìm được. Xét thấy yêu cầu của anh LĐN là chính đáng nên được chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh LĐN giá trị của chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J1 và chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Harel màu trắng với tổng số tiền là 800.000đ.

Đối với chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu trắng đen bạc BKS: 36B6- 35251 là tài sản của anh LĐN bị LĐV trộm cắp, anh LĐN đã truy tìm được và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe máy mà NVC đã chở LĐV đi trộm cắp không liên quan đến tội phạm, công an không thu giữ nên không xem xét.

Đối với đôi dép của bị cáo đã cũ, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn toàn bộ án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 15, Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, các điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự 2015; điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo LĐV phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo LĐV 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 10/5/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo LĐV phải có trách nhiệm bồi thường cho anh LĐN giá trị các tài sản trộm cắp gồm Chiếc đồng hồ và chiếc điện thoại là 800.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ

luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép nhựa màu đen, hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo phiếu nhập kho số NK 37/2019 ngày 02/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định.

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo LĐV.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Bị cáo; bị hại;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng